

Bản án số: 46/2017/HSST

Ngày 17/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh Thu - Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Tứ Kỳ và bà Phạm Thị Hợi - Phó Hiệu trưởng trường THCS Phan Bội Châu, huyện Tứ Kỳ.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Mai Văn Việt - thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Khoa - kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H, sinh ngày 18/6/1997; trú tại: thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/4/2017 tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt tại phiên toà.

** Người bị hại:*

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1993; trú tại: thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Cháu Đoàn Văn Q, sinh ngày 31/12/2000; trú tại: thôn M, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

* Người đại diện hợp pháp cho cháu Q: anh Đoàn Ngọc P, sinh năm 1985; trú tại: thôn M, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương (là chú cháu Q) (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; trú tại: thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Việt A, sinh năm 1985; trú tại: thôn N1, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1969; trú tại: thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Đoàn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu nên Đoàn Văn H nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác mang bán. Trong khoảng thời gian từ ngày 05/4/2017 đến ngày 21/4/2017, H đã thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 05/4/2017, Đoàn Văn H gặp anh Nguyễn Văn S tại nhà anh Đoàn Văn S ở thôn Mỗ Đoạn, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương. H thấy anh Nguyễn Văn S có chiếc xe máy Yamaha Exiter, màu xanh trắng, biển số 99F1-157.31 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của anh S để bán lấy tiền chi tiêu, H đã nói với anh S cho mượn xe máy để đi chơi, sáng hôm sau trả, anh S đồng ý. Sau khi mượn được xe máy của anh S, H đã đi đến một số hiệu cầm đồ để bán xe nhưng không được giá. Đến ngày 09/4/2017, H đem xe máy của anh S đến hiệu cầm đồ Hùng Chiến ở cạnh đường 391 thuộc thôn N1, xã T, huyện T, nói dối anh Nguyễn Việt A (chủ hiệu cầm đồ) là xe máy của mình và bán cho anh Việt A được 7.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Trưa 21/4/2017, H đến quán điện tử “Mưa Game” ở thôn B, xã K, huyện T để chơi điện tử thì gặp cháu Đoàn Văn Q cũng ở đó. H nhìn thấy điện thoại Iphone 5s màu trắng của cháu Q để trên bàn máy vi tính liền nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này bán lấy tiền chi tiêu nên đã giả vờ hỏi mượn điện thoại của cháu Q để chơi điện tử, cháu Q đồng ý và đưa điện thoại cho H. H lấy có quán điện tử không có sóng wifi nên nói với cháu Q cho cầm điện thoại sang quán bên cạnh có sóng wifi để tải trò chơi điện tử, cháu Q đồng ý. Sau khi cầm điện thoại ra ngoài, H không sang quán bên cạnh mà nhờ Phạm Văn B, sinh ngày 31/01/2000 (là người cùng thôn) chở về xã H Đạo, huyện T, rồi nhờ bạn là Nguyễn Thế Hùng, sinh năm 1999 ở thôn Mỗ Đoạn, xã K, huyện T đi mở khóa mật khẩu điện thoại của cháu Q. Sau đó, H đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại Quang Thắng ở thôn N, xã Đ, huyện T, nói dối anh Nguyễn Văn T là điện thoại của mình và bán cho anh T được 2.000.000 đồng.

Số tiền bán xe máy và điện thoại, H đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 26/4/2017, hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5s 16GB màu trắng trị giá 3.100.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exiter màu xanh trắng, BKS 99F1-157.31 trị giá 22.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt là 25.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/VKS - HS ngày 30/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn S và cháu Đoàn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại đơn đề nghị, anh S và cháu Q đều khẳng định đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì khác và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Việt A vắng mặt tại phiên tòa nhưng anh Thắng và anh Việt Anh đều xác định bố bị cáo H là ông Đoàn Văn Hiếu đã trả lại các anh đầy đủ số tiền các anh đã đưa cho bị cáo H nên không có ý kiến đề nghị gì.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quan điểm như đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 26/4/2017; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết; Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu thu được tại hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: tối 05/4/2017, tại nhà anh Đoàn Văn S ở thôn Mỗ Đoạn, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương, Đoàn Văn H muốn chiếm đoạt xe máy Yamaha Exiter, màu xanh trắng, biển số 99F1-157.31 của anh Nguyễn Văn S để bán lấy tiền chi tiêu nên đã nói dối anh S cho mượn xe máy để đi chơi, sau khi anh S cho mượn xe, H đã đem bán lấy tiền. Trị giá chiếc xe máy H chiếm đoạt của anh S là 22.500.000 đồng.

Đến trưa 21/4/2017, tại quán điện tử "Mưa game" ở thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương, do muốn chiếm đoạt điện thoại di động iphone 5s của cháu Đoàn Văn Q, bị cáo H lại nói dối cháu Q cho mượn điện thoại để sử dụng, sau khi cháu Q cho mượn điện thoại, H đã đem bán để lấy tiền. Trị giá chiếc điện thoại H chiếm đoạt của cháu Q là 3.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo H đã chiếm đoạt là 25.600.000 đồng (hai mươi năm triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Đoàn Văn H là người đã thành niên, nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì

muốn có tiền chi tiêu, không chịu lao động nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 25.600.000 đồng nên hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng xấu về trật tự trị an trong địa bàn nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 05/4/2017 đến ngày 21/4/2017, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động đến bố đẻ là ông Đoàn Văn Hiếu để ông Hiếu trả lại tiền cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tứ Kỳ đã thu hồi những tài sản bị chiếm đoạt trả cho người bị hại. Bố đẻ của bị cáo là ông Đoàn Văn Hiếu cũng tự nguyện trả tiền cho anh Nguyễn Việt Anh và anh Nguyễn Văn Thắng. Không ai yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì khác nên trách nhiệm dân sự trong vụ án này không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Xe máy Yamaha Exiter, màu xanh trắng, biển số 99F1-157.31 cùng điện thoại di động iphone 5s là vật chứng vụ án đã được thu hồi và trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp nên việc xử lý vật chứng trong vụ án này không đặt ra giải quyết.

Anh Phạm Văn Bình và anh Nguyễn Thế Hùng (là người bị cáo H nhờ chở xe máy và đi mở khóa mật khẩu điện thoại lừa đảo được) không biết điện thoại H phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm.

Anh Nguyễn Việt Anh và anh Nguyễn Văn Thắng là người mua xe máy và điện thoại của H nhưng không biết đó là những tài sản do H phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng: khoản 1 Điều 139, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 26/4/2017.

2. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đoàn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS, CA, THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở Tư pháp Hải Dương.
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Nhu